

Số: 1046/TCGDNN-PCTT
V/v hướng dẫn linh hoạt
quy mô tuyển sinh/năm

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
- Trường cao đẳng, trường trung cấp;
- Trung tâm giáo dục nghề nghiệp; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; doanh nghiệp.

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP¹ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP²), Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp hướng dẫn việc linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm giữa các ngành, nghề, trình độ đào tạo được cấp trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi chung là giấy chứng nhận) như sau:

1. Các trường hợp linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm

Trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp (sau đây gọi là cơ sở) được linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm đối với các trường hợp sau:

- a) Linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm giữa các ngành, nghề, trình độ đào tạo trong cùng nhóm ngành, nghề mã cấp III³.
- b) Linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm giữa nghề trình độ sơ cấp có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp.
- c) Linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm giữa các nghề trình độ sơ cấp trong cùng nhóm nghề đào tạo trình độ sơ cấp.

2. Các lưu ý khi thực hiện linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm

Cơ sở thực hiện linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 24 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Nghị định số 24/2022/NĐ-CP) khi bảo đảm yêu cầu sau:

¹ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

² Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

³ Theo quy định tại Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

a) Bảo đảm linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm trong phạm vi các ngành, nghề đào tạo được cơ quan có thẩm quyền cấp trong giấy chứng nhận (Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp đối với trường cao đẳng; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp).

b) Đáp ứng đủ điều kiện bảo đảm đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 14 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP, Nghị định số 15/2019/NĐ-CP và Nghị định số 24/2022/NĐ-CP).

c) Quy mô tuyển sinh/năm của các ngành, nghề sau khi linh hoạt không được vượt quá 10% tổng quy mô tuyển sinh/năm của các ngành, nghề trong cùng nhóm ngành, nghề tại từng địa điểm đào tạo được cấp trong giấy chứng nhận.

d) Quy mô tuyển sinh/năm của ngành, nghề đã được linh hoạt thì không thực hiện để tiếp tục linh hoạt sang ngành, nghề khác.

đ) Việc linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm giữa các ngành, nghề, trình độ đào tạo được căn cứ vào thời gian đào tạo của từng chương trình đào tạo theo từng trình độ để xác định quy mô tuyển sinh/năm sau khi linh hoạt.

3. Cách thức linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm

a) Quy mô tuyển sinh/năm sau khi linh hoạt của một ngành, nghề theo một trình độ đào tạo (cao đẳng hoặc trung cấp hoặc sơ cấp và ngược lại) được tính theo công thức sau:

$$QMTS_{LH(A)} = QMTS_{(B)} \times H$$

Trong đó:

- $QMTS_{LH(A)}$: Quy mô tuyển sinh/năm được linh hoạt của ngành, nghề A theo một trình độ đào tạo của giáo dục nghề nghiệp.

- $QMTS_{(B)}$: Quy mô tuyển sinh/năm được cấp trong giấy chứng nhận của ngành, nghề B theo một trình độ đào tạo để linh hoạt. Trong đó, ngành, nghề A và ngành, nghề B trong cùng nhóm ngành, nghề mã cấp III hoặc giữa nghề trình độ sơ cấp có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp hoặc giữa các nghề trình độ sơ cấp cùng nhóm nghề đào tạo trình độ sơ cấp.

- H: Hệ số quy đổi thời gian học trong 01 năm (tính theo tháng⁴) của ngành, nghề B so với ngành, nghề A

$$H = \frac{T_B}{T_A}$$

T_B : Thời gian học của ngành, nghề B trong 01 năm (tính theo tháng).

⁴ Thời gian thực học của học sinh, sinh viên trong một năm học là 10 tháng.

T_A : Thời gian học của ngành, nghề A trong 01 năm (tính theo tháng).

Trường hợp linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm giữa trình độ cao đẳng với trình độ trung cấp và ngược lại: $T_A = T_B = 10$ tháng.

b) Trường hợp linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm từ 02 ngành, nghề, trình độ đào tạo trở lên, cơ sở thực hiện đối với từng ngành, nghề như hướng dẫn tại điểm a khoản này.

4. Thực hiện chế độ công khai và báo cáo

a) Cơ sở thực hiện công khai quy mô tuyển sinh/năm của từng ngành, nghề sau khi linh hoạt trên trang thông tin điện tử của cơ sở mình.

b) Kết thúc tuyển sinh hằng năm, cơ sở báo cáo kết quả thực hiện việc linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm về cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục kèm theo Công văn này để theo dõi, giám sát (thời điểm xác định số liệu tính toán đến ngày 31 tháng 12). Trong đó:

- Trường cao đẳng gửi báo cáo về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.
- Trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi cấp giấy chứng nhận.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (qua Vụ Pháp chế - Thanh tra; địa chỉ: Tòa nhà Minori, 67A Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; điện thoại: 0243.9740333 (máy lẻ 604); email: pctt.gdnn@molisa.gov.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Tấn Dũng (để báo cáo);
- Trang TTĐT của Tổng cục GDNN (để đăng tải);
- Lưu: VT, PCTT.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Trương Anh Dũng

MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Công văn số: 1046/TCGDNN-PCTT ngày 01/6/2022 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)

.....(1).....

.....(2).....

Số:/.....-.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

BÁO CÁO

**Kết quả linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm được cấp trong giấy chứng nhận đăng ký/đăng ký bổ sung
hoạt động giáo dục nghề nghiệp**

Kính gửi:(3).....

1. Tên cơ sở (ghi bằng chữ in hoa):

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:(4).....

- Số điện thoại: Fax:.....

- Website: Email:.....

- Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo khác (nếu có):(4).....

3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp: [số hiệu, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp].

Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp (nếu có): [số hiệu, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp].

4. Thời gian thực hiện: Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

5. Quy mô tuyển sinh/năm sau khi linh hoạt của từng ngành, nghề theo từng trình độ đào tạo tại từng địa điểm đào tạo

a) Tại trụ sở chính

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Quy mô tuyển sinh/năm được cấp trong giấy chứng nhận	Quy mô tuyển sinh/năm sau khi linh hoạt	Ghi chú (5)
I	Tên nhóm ngành, nghề thứ nhất (ghi theo mã cấp III)				
1	Tên ngành, nghề thứ nhất trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên ngành, nghề thứ nhất trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)				
2	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)				
...	...				
II	Tên nhóm ngành, nghề thứ hai (ghi theo mã cấp III)				
1	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)				
2	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)				
...	...				

[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ nhất				
[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ ...				

b) Tại phân hiệu, địa điểm đào tạo khác (nếu có): (4)
 (ghi theo từng phân hiệu, địa điểm đào tạo)

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Quy mô tuyển sinh/năm được cấp trong giấy chứng nhận	Quy mô tuyển sinh/năm sau khi linh hoạt	Ghi chú (5)
I	Tên nhóm ngành, nghề thứ nhất (ghi theo mã cấp III)				
1	Tên ngành, nghề thứ nhất trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên ngành, nghề thứ nhất trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)				
2	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)				
...	...				
II	Tên nhóm ngành, nghề thứ hai (ghi theo mã cấp III)				
1	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)				

	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)				
2	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên ngành, nghề thứ hai trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)				
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)				
...	...				
[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ nhất				
[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ ...				

Nơi nhận:

-
-

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp (nếu có).
- (2) Tên cơ sở linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm.
- (3) Trường cao đẳng gửi báo cáo tới Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.
Trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp gửi báo cáo tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố nơi cấp giấy chứng nhận đăng ký/đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- (4) Ghi địa chỉ số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố.
- (5) Ghi cụ thể số lượng, trình độ đào tạo trước khi linh hoạt. Trường hợp trình độ đào tạo của 01 ngành, nghề được linh hoạt từ các ngành, nghề, trình độ đào tạo khác trong cùng nhóm ngành, nghề thì ghi cụ thể số lượng, trình độ đào tạo của từng ngành, nghề, trình độ đào tạo trước khi linh hoạt.